| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ - TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày: 21/5/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Ngọc Bình.
*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trần Vi Tình - Phó bí thư Huyện đoàn huyện Đ, tỉnh Gia Lai.
Ông Nguyễn Đình Nhỏ - Phó chủ tịch Hội nông dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Bà Mạc Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại hội trường UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

**Cao Quang T**, sinh ngày 27/5/1995 tại huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn 01, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha không xác định được và mẹ là bà Cao Thị T, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 13/11/2017, bị Công an xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, bị cáo chưa chấp hành việc nộp phạt; nhân thân: Xấu. Bị cáo tại ngoại hiện có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Anh Hoàng Trọng H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện Đ, Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

+ Anh Cao Văn H, sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Lê Văn T, sinh năm:1990; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng:***

+ Anh Thái Võ T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Đặng Nam S, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Nguyễn Trung L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, bị cáo Cao Quang T cùng Thái Võ T, Cao Văn H, Lê Văn T, Đặng Nam S và Nguyễn Trung L ngồi nhậu tại nhà của Cao Văn H. Trong lúc nhậu, bị cáo to tiếng với anh T nên H nhắc nhở thì bị cáo quay sang cãi nhau với H. Trong lúc cãi nhau, H dùng tay đấm một cái trúng vào mặt bị cáo thì được mọi người can ngăn nhưng bị cáo tiếp tục đuổi theo để đánh H thì bị Tèo ngăn cản nên bị cáo dùng tay đấm T một cái nhưng không trúng, do bị đánh nên T đã dùng tay phải đấm một cái vào mặt và dùng chân đạp một cái trúng vào bụng bị cáo. Sau đó được mọi người can ngăn nên bị cáo bỏ về nhà. Trong khi xảy ra vụ việc anh T điện thoại báo cho anh Hoàng Trọng H, Trưởng Công an xã H đến giải quyết nhưng khi anh H đến thì sự việc đánh nhau đã kết thúc nên anh H ở lại và vào ngồi cùng nhậu với mọi người tại nhà anh H.

Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo đi bộ từ nhà mình đến nhà anh H trên tay cầm theo một con dao với mục đích tìm H và Tèo để đánh. Thấy vậy anh H đã khuyên bị cáo bỏ dao xuống nhưng bị cáo vẫn cầm dao trên tay lao về phía anh H rồi đâm một cái theo hướng từ phải qua trái trúng vào cổ anh H gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 267/2018/PY-TgT ngày 28/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của Hoàng Trọng H như sau: Vết thương vùng cổ trước đã qua điều trị. Hiện cổ trước vết thương để sẹo tương ứng sụn nhẫn lệch trái kích thước (6x0,3)cm, sẹo rõ, dính, ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Cao Quang T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Quang T phạm tội "Cố ý gây thương tích"; Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt

bị cáo Cao Quang T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xử tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội " Cố ý gây thương tích" của bị cáo xảy ra tại địa bàn huyện Đ, tỉnh Gia Lai nên về thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đ, tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo thì vào khoảng 18 giờ 10 phút 05/12/2018, bị cáo cầm trên tay một con dao từ nhà đi bộ đến nhà anh H với mục đích tìm H và T để đánh. Khi bị cáo đến nhà H thì anh H đã khuyên bị cáo bỏ dao xuống nhưng bị cáo vẫn cầm dao trên tay lao về phía anh H đâm một cái theo hướng từ phải qua trái trúng vào cổ anh H, gây tổn hại sức khỏe cho anh H là 11%. Qua lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với mọi tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 267/2018/PY-TgT ngày 28/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của Hoàng Trọng H tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Mặc dù bị cáo gây thương tích tổn hại sức khỏe cho người bị hại 11% nhưng trong quá trình thực hiện hành vi bị cáo đã dùng con dao là vật cứng chắc, sắc bén đâm vào vùng cổ của anh H được xác định là hung khí nguy hiểm, hơn nữa giữa bị cáo và anh H không có mâu thuẫn gì, bị cáo biết anh H là Công an xã nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi đâm anh H nên hành vi của bị cáo mang tính côn đồ, đây là các tình tiết định khung tăng nặng hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo. Từ những nhận định trên kết luận bị cáo Cao Quang T phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Khi anh H nhận được tin báo đến để giải quyết vụ việc đánh nhau, anh H không mặc trang phục của Công an xã, không mang theo công cụ hỗ trợ, không thành lập tổ công tác, không thực hiện nhiệm vụ và sau đó ngồi lại nhậu tại nhà anh H cùng với một số người khác sau đó mới dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho anh H nên hành vi của bị cáo không cấu thành tội " Chống người thi hành công vụ" nên không bị truy tố là hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh H đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại trước đó không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đã dùng dao đâm vào cổ người bị hại gây thương tích mà đáng lẽ ra bị cáo phải nhận thức

được rằng sức khỏe của con người luôn được pháp luật bảo vệ, bị cáo có ý thức coi thường pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội là điều cần thiết.

Về nhân thân của bị cáo T xấu, có 01 tiền sự ngày 13/11/2017, bị Công an xã H xử phạt vi phàm hành chính về hành vi đánh nhau, bị cáo chưa chấp hành việc nộp phạt. Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về căn cứ áp dụng pháp luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt áp dụng cho bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa là tương xứng với hành vi của bị cáo và căn cứ áp dụng pháp luật Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị trên.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 con dao có chiều dài 28cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc dài 16cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm. Xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Cao Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên**,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên bố bị cáo Cao Quang T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[2] Xử phạt: Cao Quang T 02 *(hai)* năm tù. Thời hạn phạt tù tính kể từ ngày có biên bản bắt bị cáo đi thi hành án.

[3] Xử tịch thu tiêu hủy các tang vật sau đây: 01 con dao có chiều dài 28cm, lưỡi dao bằng kim loại sắc dài 16cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm.

Việc xử lý vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Pơ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

[4] Buộc bị cáo Cao Quang T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6] Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/5/2019) bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi họ cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký)**

**Lê Ngọc Bình**